

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/DS-ST

Ngày 28-5-2021

V/v bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Vịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Trong hai ngày 04-5-2021 và ngày 28-5-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2020/TLST-DS ngày 03-11-2020 về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXX-ST ngày 05-4-2021 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 03/2021/DS-ST ngày 04-5-2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đặng Xuân T; nơi cư trú: Thôn NA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt;

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Ông Trần Minh Ngh và ông Phạm Duy Kh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng, đều có mặt.

- Đồng bị đơn:

+ Bà Đặng Thị H1; nơi cư trú: Thôn 10, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt;

+ Bà Đặng Thị L; nơi cư trú: Thôn HTh, xã CM, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt;

+ Ông Đặng Văn H; nơi cư trú: Phòng 1712 tầng 17 lô 2, METROPOLETANCT36, phường ĐC, quận HM, Thành phố Hà Nội, có mặt;

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các đồng bị đơn: Anh Đặng Văn H2; địa chỉ: Phòng 1712 tầng 17 lô 2, METROPOLETANCT36, phường ĐC, quận HM, thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Đặng Văn H3, Đặng Văn V, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, phiên hòa giải và tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là Trần Minh Ngh và ông Phạm Duy Kh và nguyên đơn, thống nhất trình bày:

Bố ông Đặng Xuân T là cụ Đặng Văn Hành, sinh năm 1909, sinh sống tại xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng có diện tích đất 02 mẫu, 02 sào, 01 thước, năm 1955 đã được Ủy ban nhân dân (Viết tắt là UBND) tỉnh Kiến An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 446, địa bạ số 457. Sau khi ông T đi bộ đội về thì được cụ Hành bàn giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông T quản lý. Năm 1994, bà Chu Thị Xuân – là con dâu trưởng của cụ Hành, tức là vợ của ông Đặng Văn Lượng đã lên UBND xã Tam Cường làm thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đã được cấp 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Chu Thị Xuân, 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên anh Đặng Văn H3 (là con bà Xuân). Năm 2005, ông T phát hiện ra sự việc này và đã lên UBND xã Tam Cường trình bày và được UBND xã Tam Cường thừa nhận sai do công chức địa chính thời điểm trước trình độ còn hạn chế.

Ngày 16-01-2019, khi ông T xuống đo đất để sửa nhà thì ông Đặng Văn H túm cổ đánh và giữ xe của ông T, ngày 18-11-2019, khi ông T cùng ông Đặng Văn H3 (em trai ruột của ông Đặng Văn H) ở cùng thôn 10, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng đang chuẩn bị thi công xây dựng nhà thờ họ Đặng trên đất của ông T thì ông Đặng Văn H, bà Đặng Thị H1, bà Đặng Thị L (là con của bà Chu Thị Xuân) đến chửi bới, dùng gạch đánh ông T và ông H3. Sau đó hai bên xảy ra xô xát với nhau, ông H3 và ông H lao vào xô đẩy nhau, ông H3 đẩy ông H ngã vào đồng gạch tại sân nhà thờ họ Đặng. Còn bà L, bà H1 lao vào xô đẩy, giằng co với ông T. Ông H cầm viên gạch lao vào đập vào lưng ông T, bà L cầm gạch ném vào người ông T, bà H1 cũng cầm gạch đập vào vai và gáy ông T. Ông T bị thương phải điều trị tại Bệnh V Hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng và có đơn gửi Công an huyện Vĩnh Bảo. Căn cứ kết quả điều tra, tài liệu chứng cứ thu thập được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc gây thương tích xảy ra tại xã TC, huyện VB ngày 18-11-2019 và

chuyển hồ sơ cho Công an huyện Vĩnh Bảo ra Quyết định xử lý hành chính đối với ông H, bà L và bà H1.

Để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của ông T, ông T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo buộc ông Đặng Văn H, bà Đặng Thị H1 và bà Đặng Thị L phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại, cụ thể:

1. Số ngày nằm viện: 32 ngày, trong đó từ ngày 22-11-2019 đến 03-12-2019 = 11 ngày và từ ngày 31-12-2019 đến 21-01-2020 = 21 ngày. Mỗi ngày công (12.000.000 đồng/tháng : 26 ngày) x 32 ngày = 14.768.000 đồng; một người phục vụ: 200.000 đồng/ngày x 32 ngày = 6.400.000 đồng; phần khám bệnh: Đợt I ngày 03-12-2019 = 2.342.000 đồng; đợt II ngày 21-01-2020 = 3.630.000 đồng. Tổng cộng là 27.141.000 đồng.

2. Kể từ khi xuất viện về nhà đến nay ông T vẫn còn đau đầu phải ở nhà không thể đi làm được từ ngày 21-01-2020 đến ngày 21-7-2020 là 06 tháng, tính ra tiền thu nhập thực tế bị mất là 12.000.000 đồng/tháng x 6 tháng = 72.000.000 (Bảy mươi hai triệu đồng).

3. Thuốc mua ngoài Bảo hiểm y tế mà được bác sỹ tư vấn phải mua: Tổng = 9.100.000 (Chín triệu một trăm nghìn) đồng, cụ thể: An Cung Hoàn chống tụ máu não: 5 viên x 1.000.000 đồng/viên = 5.000.000 đồng; HEVmann-Cloppidogrel: 1 hộp x 1.500.000 đồng/hộp = 1.500.000 đồng; Gingium chống tai biến: 1 hộp x 2.600.000 đồng/hộp = 2.600.000 đồng.

4. Về yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần: Tại phiên tòa ông T đề nghị bà H1, bà L và ông H phải liên đới bồi thường là 05 tháng lương cơ sở là 7.450.000đ (Bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng cộng số tiền mà ông H, bà H1 và bà L phải liên đới bồi thường là 115.691.000 (Một trăm mười lăm triệu sáu trăm chín mươi một nghìn) đồng.

Tại bản tự khai, phiên hòa giải và tại phiên tòa người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các đồng bị đơn – anh Đặng Văn H2 và các đồng bị đơn là ông Đặng Văn H, bà Đặng Thị L, bà Đặng Thị H1, thống nhất trình bày:

Ông xác nhận về việc ngày 18-11-2019 có xảy ra xô sát giữa ông Đặng Xuân T với ông Đặng Văn H, bà Đặng Thị L, bà Đặng Thị H1. Tuy nhiên, nguyên nhân là do tranh chấp đất đai, ông T có cầm gậy đánh ông Đặng Văn H, bà Đặng Thị L, bà Đặng Thị H1 nhưng không trúng, sau đó ông H giằng co với ông T, bà H1, bà L có dùng gạch ném vào người ông T. Sự việc đã được Công an huyện Vĩnh Bảo giải quyết và có Quyết định xử phạt hành chính đối với ông H, bà H1 và bà L. Nhưng do không đồng ý với kết quả giải quyết của Công an huyện Vĩnh Bảo nên cả ông H, bà H1 và bà L không nộp phạt theo Quyết định xử phạt hành chính của Công an huyện Vĩnh Bảo. Nay, anh H2, ông H, bà H1 và bà L cùng đề nghị Tòa án không chấp nhận cầu khởi kiện của ông Đặng Xuân T.

Tại phiên tòa người làm chứng là ông Đặng Văn H3 và ông Đặng Văn V đều trình bày: Sáng ngày 18-11-2019, hai ông có chứng kiến ông H, bà L, bà H1 chửi bới ông T bằng những lời nói thô tục, ông T có ra giải thích nhưng ông H, bà H1, bà L không nghe. Bà H1 cầm viên gạch ném vào gáy ông T, sau đó ông H cầm tiếp viên gạch ném vào lưng ông T, tiếp sau đó ông H cầm viên gạch đập vào đầu ông T thì ông Bổng chạy lại tóm tay ông H để lấy viên gạch lại. Sau đó mọi người can ngăn nên sự việc kết thúc.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh thu thập chứng cứ và tiến hành lấy lời khai của những người làm chứng, cụ thể:

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 07-4-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, ông Lương Cao Bổng trình bày: Sáng ngày 18-11-2019, ông sang nhà thờ để hộ việc xây cất thì chứng kiến việc xô xát giữa ông Đặng Xuân T, Đặng Văn H3, ông Đặng Văn H, bà Đặng Thị H1 và bà Đặng Thị L, cụ thể: Khi ông sang nhà thờ thì ông thấy ông H, bà L, bà H1 đang đứng ở sân nhà thờ họ Đặng chửi bới ông T bằng những lời nói thô tục, ông T có ra giải thích nhưng ông H, bà H1, bà L không nghe. Bà H1 cầm viên gạch ném vào gáy ông T, sau đó ông H cầm viên gạch ném vào lưng ông T, tiếp sau đó ông H cầm viên gạch đập vào đầu ông T thì ông thấy nguy hiểm đến tính mạng đã chạy lại tóm tay ông H để lấy viên gạch lại thì ngay lập tức có một viên gạch từ đằng sau ông bay chứng người ông T, trong lúc đang can ngăn ông H nên ông không để ý là ai, ông chỉ biết trúng vào người ông T khi ông T kêu lên, ông chạy lại chỗ ông T can ngăn để ông T vào nhà cho đỡ bị đánh. Sau đó mọi người can ngăn nên sự việc kết thúc.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 13-4-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, bà Nguyễn Thị Duyên trình bày: Sáng ngày 18-11-2019, như thường ngày bà đun nước cầm ra cho thợ xây nhà thờ uống thì thấy to tiếng ở sân nhà thờ bà chạy ra xem thì thấy bà Đặng Thị H1 trên tay cầm dao lao vào cây gỗ ở đồng gạch, còn ông Đặng Văn H đứng chỉ tay vào mặt ông T, ông H3 ra can ông H và bà H1 về thì ông H và bà H1 vẫn không về và tiếp tục có những lời qua tiếng lại, bà H1 lao vào tóm cổ ông T, lấy tay ấn cổ ông T xuống, tay phải lấy gạch đập hai nhát liên tiếp vào vai ông T, lúc này ông H3 và bà lôi bà H1 ra thì ông H chạy ra đồng gạch cầm viên gạch đập vào lưng ông T, tiếp sau đó bà H1 và bà L lao vào, bà H1 giữ tay ông T còn bà L cầm gạch đập vào lưng ông T. Sau đó được mọi người can ngăn nên sự việc kết thúc.

Ngoài ra Tòa án còn tiến hành xác minh thu thập chứng cứ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, trong đó có những lời khai của nguyên đơn, bị đơn và những người làm chứng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác như Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định thương tích đều thể hiện giữa ông T với ông H, bà L, bà H1 có xảy ra mâu thuẫn, xô xát, giằng co nhau và gây thương tích cho ông Đặng Xuân T.

Tòa án có tiến hành xác minh về mức thu nhập bình quân/1 ngày của một lao động phổ thông tại xã TC, huyện VB và xác minh về công việc cũng như mức thu nhập bình quân của ông Đặng Xuân T thì xác định được: Mức thu nhập bình quân của lao động phổ thông là 200.000 đến 300.000 đồng/1 ngày/1 người; mức thu nhập bình quân của ông T tại Công ty TNHH Bảo Long là 12.000.000 đồng/1 tháng.

Tại phiên tòa nguyên đơn và các đồng bị đơn vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, về thu thập chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn và các đồng bị đơn đã thực hiện đúng quyền và Ngh vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Căn cứ vào các điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09-5-2019 của Chính phủ quy định về mức lương cơ sở, có đủ cơ sở xác định ông Đặng Xuân T bị thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 13.700.000 đồng. Tuy nhiên, do ông T và ông Đặng Văn H, bà Đặng Thị L, bà Đặng Thị H1 có lỗi ngang nhau trong việc gây nên thương tích của ông T nên ông T, ông H, bà L, bà H1 mỗi người phải chịu một phần lỗi do mình gây ra, cụ thể: $13.700.000 \text{ đồng} : 4 = 3.425.000 \text{ đồng}$. Ông H, bà L, bà H1 phải liên đới bồi thường cho ông T do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 10.275.000 đồng. (Trong đó: Ông H bồi thường 3.425.000 đồng; bà H1 bồi thường 3.425.000 đồng; bà L bồi thường 3.425.000 đồng). Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 2 Luật người cao tuổi; khoản 1 Điều 6; điểm d, đ khoản 1 Điều 12 và khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Đặng Xuân T. Ông H, bà L, bà H1 mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Ông Đặng Xuân T khởi kiện ông Đặng Văn H, bà Đặng Thị L, bà Đặng Thị H1 phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại (bà H1 và bà L có nơi cư trú tại huyện Vĩnh Bảo), nơi xảy ra vụ việc là tại xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Do đó, căn cứ vào khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án tranh chấp về bồi thường thiệt

hại ngoài hợp đồng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo.

[2] Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, các đồng bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các đồng bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và Ngh vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

[3] Xét sự kiện pháp lý xảy ra ngày 18-11-2019, mâu thuẫn giữa ông Đặng Xuân T với ông Đặng Văn H, bà Đặng Thị H1, bà Đặng Thị L là đúng, điều đó được thể hiện qua nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai của ông T, bản tự khai của ông H, bà L, bà H1, và các biên bản xác minh của Tòa án, biên bản lấy lời khai của Cơ quan điều tra, kết luận giám định thương tích, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa thể hiện: Do mâu thuẫn về tranh chấp đất đai giữa ông T với ông H, bà L, bà H1 nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 18-11-2019 hai bên đã xảy ra xô xát với nhau. Ông H có cầm viên gạch đập vào lưng ông T, bà L cầm gạch ném vào người ông T, bà H1 cũng cầm gạch đập vào vai và gáy ông T. Ông Đặng Xuân T bị thương và phải điều trị tại Bệnh V Hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng và có đơn gửi Công an huyện Vĩnh Bảo. Theo kết luận giải quyết tin báo của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo thì hành vi của ông H, bà H1 và bà L gây thương tích cho T **không cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự** và ra Quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực An ninh và trật tự, an toàn xã hội đối với ông H, bà H1 và bà L. Ông T chưa được bồi thường gì về dân sự nên ông T yêu cầu ông H, bà L, bà H1 phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[4] Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T và ông T yêu cầu các đồng bị đơn là ông H, bà H1, bà L phải liên đới bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là **115.691.000 đồng**, bao gồm: Số ngày nằm V, tiền công người phục vụ, tiền khám bệnh, tiền thuốc, tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian nằm V và sau khi xuất V, tiền tổn thất tinh thần là 05 tháng lương cơ sở. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các đồng bị đơn và các đồng bị đơn thì cho rằng xự việc xảy ra xô xát giữa nguyên đơn với các đồng bị đơn là có một phần lỗi của nguyên đơn nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5] Căn cứ vào kết quả giám định thương tích của Trung tâm Pháp y Hải Phòng thì thương tích của ông T được xác định Hội đồng xét xử thấy: Các vùng đau nhức, sưng nề, xây xước da mà không có tổn thương sọ não, xương khớp, nội tạng sẽ khỏi hoàn toàn và không có hướng dẫn tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể nên thương tích của ông T được xác định là nhẹ, đã khỏi và có thể đi làm được ngay mà không cần thiết phải tiếp tục nằm điều trị tại Bệnh viện Y học cổ truyền,

không phải có người chăm sóc, không phải dùng các loại thuốc điều trị các bệnh như bệnh đái đái, gai đốt sống, rối loạn chuyển hóa liprotein và tăng lipid máu. Ngoài ra quá trình giải quyết vụ án ông T cung cấp 01 hóa đơn bán hàng ngày 02-3-2020 có số tiền là 3.630.776 đồng, tức là sau khi ông T bị đánh hơn 03 tháng; 01 phiếu chỉ định ngày 22-10-2019 với chuẩn đoán viêm dạ dày, tá tràng có số tiền là 1.063.000 đồng và 01 phiếu chỉ định ngày 08-11-2019 với chuẩn đoán loét bờ cong nhỏ có số tiền là 150.000 đồng, là có trước khi ông T bị đánh và không liên quan gì đến việc điều trị thương tích do ông T bị đánh; riêng đối với việc ông T phải điều trị tại Bệnh V huyện Vĩnh Bảo từ ngày 19-11-2029 đến ngày 22-11-2019 do ông T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông T và thiệt hại của ông T do sức khỏe bị xâm hại được xác định như sau: Khoản tiền thuốc, viện phí điều trị thương tích có hóa đơn kèm theo là 2.342.900 đồng; khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 11 ngày x 100.000 đồng/ngày = 1.100.000 đồng; khoản tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian nằm V: 11 ngày x 461.500 đồng/ngày = 5.076.500 đồng; khoản tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian nằm viện: 11 ngày x 200.000 đồng= 2.200.000 đồng; khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: 02 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng/tháng= 2.980.000 đồng. Tổng cộng là 13.699.400 đồng (làm tròn số là **13.700.000 đồng**).

[6] Xét về lỗi gây nên thương tích của ông T: Hội đồng xét xử thấy, nguyên nhân dẫn đến ông T bị thương tích cho thấy không hoàn toàn thuộc về lỗi của ông H, bà L và bà H1. Vì, giữa ông T với ông H, bà H1 và bà L xảy ra xích mích, mâu thuẫn, các bên đã xông vào xô xát với nhau. Mặt khác, trong quá trình xô xát, đánh nhau ông H cũng bị thương tích là trầy xước da ở gò má phải và đầu gối. Do đó, Hội đồng xét xử, đánh giá lỗi của ông T, ông H, bà H1 và bà L là ngang nhau trong việc ông T bị thương tích và mỗi người phải chịu 1/4 đối với số tiền thiệt hại do sức khỏe của ông T bị xâm hại, cụ thể: Mỗi người phải chịu 13.700.000 đồng : 4 = **3.425.000 đồng**.

[7] Về án phí: Do ông T là người cao tuổi, có công với nước (là thương binh hạng 3/4), là người yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe và có đơn xin miễn án phí. Do đó, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Đặng Xuân T tương ứng với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận. Ông H tuy là người cao tuổi, có công với nước nhưng không có đơn xin miễn án phí. Do đó, ông H, bà H1, bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của ông T được Tòa án chấp nhận.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147; Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09-5-2019 của Chính phủ quy định về mức lương cơ sở;

Căn cứ Điều 2 Luật người cao tuổi; khoản 1 Điều 6, điểm d, đ khoản 1 Điều 12 và khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Xuân T. Buộc ông Đặng Văn H, bà Đặng Thị H1, bà Đặng Thị L phải liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Đặng Xuân T do sức khỏe bị xâm hại với tổng số tiền là 10.275.000 (Mười triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng. Trong đó: Ông H phải bồi thường cho ông T số tiền là 3.425.000 (Ba triệu bốn trăm hai mươi lăm) đồng; bà H1 phải bồi thường cho ông T số tiền là 3.425.000 (Ba triệu bốn trăm hai mươi lăm) đồng; bà L phải bồi thường cho ông T số tiền là 3.425.000 (Ba triệu bốn trăm hai mươi lăm) đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Xuân T về việc yêu cầu bồi thường chi phí cho số ngày nằm viện tại Viện y học cổ truyền là 21 ngày; Một người phục vụ: 21 ngày; phần khám bệnh đợt 2; thuốc mua ngoài Bảo hiểm y tế tại hóa đơn ngày 24-11-2019; hóa đơn bán hàng ngày 02-3-2020 của Bệnh V Hữu Nghị Việt Tiệp; hóa đơn bán lẻ ngày 22-10-2019 và ngày 08-11-2019; 06 tháng không đi làm được và tiền tổn thất tinh thần là 03 tháng lương cơ sở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí:

- Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Đặng Xuân T.

- Ông Đặng Văn H, bà Đặng Thị H1, bà Đặng Thị L mỗi người phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và các đồng bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Vịnh